

Số: 13/STG/CV-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi:** Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam  
- Mã chứng khoán: STG  
- Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường Xóm Chiếu, TP.HCM  
- Điện thoại: 028.62685858 Fax: 028.38266593  
- Email: [camry.tu@sotransgroup.vn](mailto:camry.tu@sotransgroup.vn)
- Nội dung thông tin công bố:  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam trân trọng công bố về Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào ngày 23/04/2026 và các báo cáo, tờ trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/04/2026 tại đường dẫn <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:***

- Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ;
- Các báo cáo, tờ trình đã được thông qua.

CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC



**ĐẶNG VŨ THÀNH**

**NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

----o0o----

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS),
- Căn cứ Biên bản Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam số 01/STG/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026,

Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam tổ chức ngày 23/04/2026 tại thành phố Hồ Chí Minh đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua toàn văn các Báo cáo:

- Báo cáo số 06/STG/BC-HĐQT ngày 01/04/2026 về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026;
- Báo cáo số 07/STG/BC-UBKT ngày 01/04/2026 về hoạt động của Ủy Ban kiểm toán thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025; Báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT;
- Báo cáo số 06/STG/BC-TGD ngày 01/04/2026 về tình hình hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026;

**Điều 2:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 01/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

**Điều 3:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 02/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2025 và năm 2026, theo đó cổ tức năm 2025 và năm 2026 là 0% trên vốn điều lệ.

**Điều 4:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 03/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 của Công ty như sau:

| STT | Các chỉ tiêu         | ĐVT  | Kế hoạch 2025     | Thực hiện 2025    | Tỷ lệ |
|-----|----------------------|------|-------------------|-------------------|-------|
| 1   | Tổng doanh thu       | Đồng | 3.561.784.976.250 | 2.589.232.733.593 | 73%   |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế | "    | 373.766.741.963   | 381.338.839.187   | 102%  |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế   | "    | 314.747.707.060   | 312.019.515.878   | 99%   |

|     |   |   |                        |                        |            |
|-----|---|---|------------------------|------------------------|------------|
| 4   | <b>Phân phối lợi nhuận sau thuế:</b>                          | " | <b>6.294.954.141</b>   | <b>6.240.390.317</b>   | <b>99%</b> |
| 4.1 | Trích quỹ Đầu tư & Phát triển (0,5% LNST hợp nhất)            |   | 1.573.738.535          | 1.560.097.579          | 99%        |
|     | Trả cổ tức (0%)   |   | -                      | -                      |            |
| 4.2 | Thưởng cho HĐQT nếu đạt hoặc vượt kế hoạch (1% LNST hợp nhất) | " | 3.147.477.071          | 3.120.195.159          | 99%        |
| 4.3 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,5% LNST hợp nhất)          | " | 1.573.738.535          | 1.560.097.579          | 99%        |
| 5   | <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>              | " | <b>308.452.752.919</b> | <b>305.779.125.516</b> | <b>99%</b> |
| 6   | Thù lao HĐQT  | " | 1.500.000.000          | 1.284.000.000          | 86%        |

**Điều 5:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 04/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2026 như sau:

**1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:**

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | KH2026 /TH2025 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | Tr.đồng | 99.377         | 128.619       | 129%           |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | "       | 31.526         | 35.000        | 111%           |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | "       | 221.874        | 3.711         | 2%             |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | "       | 217.439        | 2.900         | 1%             |

**2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:**

| STT | Chỉ tiêu             | ĐVT     | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | KH2026 /TH2025 |
|-----|----------------------|---------|----------------|---------------|----------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | Tr.đồng | 2.589.233      | 3.402.106     | 131%           |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | "       | 521.054        | 674.415       | 129%           |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | "       | 381.339        | 451.695       | 118%           |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | "       | 312.020        | 382.531       | 123%           |

**Điều 6:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 05/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2026 như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Pwc Việt Nam

**Điều 7:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 06/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng Hội đồng quản trị năm 2025 và năm 2026 như sau:

1. Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025 đã chi trả: 1.284.000.000 đồng.
2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2025: là 1% lợi nhuận sau thuế hợp nhất, **tương đương** 3.120.195.159 đồng.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân bổ mức thưởng chi tiết cho từng thành viên, phù hợp với ngân sách được phê duyệt

3. Mức thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2026:

*3.1. Mức thù lao, phụ cấp cố định của HĐQT năm 2026:*

Tổng mức thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2026: 1.500.000.000 đồng.

*3.2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2026:*

Thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2026 cho HĐQT theo mức thưởng cụ thể là 1% lợi nhuận hợp nhất sau thuế (báo cáo tài chính đã kiểm toán) nếu lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt hoặc vượt kế hoạch năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 8:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 07/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan, theo đó nội dung chính như sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Sotrans với bên có liên quan trong năm 2025: chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.
2. Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Sotrans”) với bên có liên quan (theo phụ lục đính kèm) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:
  - 2.1. Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sotrans theo danh sách tại Phụ lục 1 kèm theo bao gồm:
    - a) Công ty con, công ty liên kết của Sotrans;
    - b) Cổ đông lớn của Sotrans;
    - c) Tổ chức/cá nhân có liên quan của những đối tượng nêu tại điểm (a) và (b) nêu trên.
    - d) Doanh nghiệp quy định tại Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020. (chi tiết đính kèm theo Phụ lục 1 (“Danh Sách Bên Có Liên Quan”).

- 2.2. Hình thức của hợp đồng/giao dịch bao gồm mua bán hàng hóa/dịch vụ; mua bán tài sản; thuê/cho thuê tài sản; giao dịch vay/cho vay/hỗ trợ tài chính; hợp tác kinh doanh; giao dịch bảo đảm (bảo lãnh, cầm cố, thế chấp...); tư vấn quản lý doanh nghiệp; cho thuê cơ sở hạ tầng/nhà xưởng/thiết bị; các giao dịch chia sẻ chi phí, thu hộ chi hộ.
- 2.3. Giá trị hợp đồng/ giao dịch liên quan tới các đối tác trên:
  - Đối với các hợp đồng/giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị tới 10% tổng giá trị tài sản của Sotrans ghi trong báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Sotrans ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
  - Các giao dịch/hợp đồng khác có giá trị đến 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị đến 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất (HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các giao dịch/hợp đồng có giá trị từ trên 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Sotrans được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất).
  - Các hợp đồng/giao dịch này đều thuộc thẩm quyền chấp thuận của HĐQT theo Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ công ty và quy định pháp luật hiện hành.
- 2.4. Hiệu lực áp dụng: áp dụng cho các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong giai đoạn từ năm 2026 đến trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.
3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt việc triển khai thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu trên giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam với các đối tác theo như mục 2.1 trong tờ trình này, đảm bảo những hợp đồng/giao dịch này được thực hiện trên cơ sở công bằng và dựa trên những điều khoản cạnh tranh, tuân thủ đúng qui định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam, và báo cáo kết quả thực hiện các hợp đồng/giao dịch này vào kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

**Điều 9:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 08/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, hủy đăng ký chứng khoán tại VSDC do không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng, theo đó:

1. Thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng: Công ty sẽ thực hiện thủ tục thông báo và hủy đăng ký tư cách CTĐC với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) do không đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán.
2. Thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX): theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 19/2025/TT-BTC thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của UBCKNN về việc hủy tư cách công ty đại chúng, Công ty phải thực hiện

thủ tục hủy đăng ký giao dịch toàn bộ cổ phiếu theo quy định của pháp luật. Do vậy, sau khi được UBCKNN chấp thuận hủy tư cách Công ty đại chúng, STG sẽ tiếp tục thực hiện hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên SGDCK Hồ Chí Minh.

3. Thông qua việc hủy đăng ký, lưu ký chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC): Sau khi hoàn tất việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu tại SGDCK H Hồ Chí Minh, Công ty sẽ thực hiện thủ tục hủy đăng ký chứng khoán tập trung tại VSDC để chuyển sang quản lý sổ đăng ký cổ đông nội bộ.
4. Phương án bảo vệ quyền lợi cổ đông: HĐQT cam kết thực hiện đúng quy định pháp luật về việc bảo vệ quyền lợi cổ đông khi hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu và hủy đăng ký chứng khoán tập trung tại VSDC.
  - Đảm bảo cổ đông vẫn được hưởng đầy đủ các quyền theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
  - Trường hợp có cổ đông có nhu cầu chuyển nhượng, Công ty hoặc HĐQT sẽ hỗ trợ kết nối và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông hoàn tất giao dịch chuyển nhượng cổ phần, với điều kiện là các điều khoản về việc chuyển nhượng cổ phần là thỏa thuận giữa các cổ đông hoặc giữa cổ đông với các nhà đầu tư.
5. ĐHCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT (và HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng Giám đốc) thực hiện các công việc sau:
  - a. Thực hiện toàn bộ thủ tục cần thiết để hoàn tất các nội dung tại mục II. nêu trên.
  - ii. Bao gồm nhưng không giới hạn:
    - + Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu cơ quan quản lý;
    - + Xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục và làm việc với UBCKNN, HSX và VSDC;
    - + Quyết định thời gian triển khai;
    - + Giải trình các vấn đề phát sinh theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.
  - o. Chỉnh sửa, bổ sung các phương án có liên quan để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tối ưu lợi ích của Công ty.

**Điều 10:** Thông qua toàn văn Tờ trình số 09/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng

quản trị tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

**Điều 11:** Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam tổ chức thực hiện các nội dung nêu tại Nghị quyết này và báo cáo tình hình thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông thường niên kỳ tới.

**Điều 12:** Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS) được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông tham dự Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào lúc 11 giờ 15 phút, ngày 23/04/2026.

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- Các cổ đông;
- UBCKNN; SGDCK;
- Lưu VT.



**TRẦN TUẤN ANH**

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (SOTRANS);

**A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Hội nghị:**

- Tên doanh nghiệp:** Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam  
Trụ sở chính: số 1B Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM  
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0300645369, đăng ký lần đầu ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 17/09/2025
- Thời gian:** vào lúc 8h30 Thứ năm ngày 23/04/2026.
- Địa điểm:** Hội trường Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam,  
- số 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, TP.HCM.
- Thành phần tham dự:**
  - + Hội đồng quản trị Công ty,
  - + Ban Tổng giám đốc Công ty,
  - + Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập vào ngày đăng ký cuối cùng là ngày 16/03/2026).

**B- Diễn biến Hội nghị:**

**I. Phần khai mạc, giới thiệu Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Hội nghị:**

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:**  
Bà Trần Thị Cẩm Tú – thay mặt Ban tổ chức ĐHĐCĐ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:**  
Bà Trần Thị Cẩm Tú - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự như sau:
  - Tổng số cổ đông của công ty: 523 cổ đông,

Sở hữu:

98.253.357 cổ phần.

- Tính đến 8 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự Hội nghị: 08 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người được ủy quyền của cổ đông)
- Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Hội nghị là 97.684.303 cổ phần, chiếm 99,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty, với tỷ lệ 99,42% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hôm nay đã hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.
- Căn cứ theo quy định tại Khoản 6 Điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020 thì cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.  
Do đó, số lượng cổ đông tham dự Đại hội (trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền tham dự) tại mỗi thời điểm nếu có bổ sung thêm sẽ được ghi nhận lại khi biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

3. Giới thiệu Đoàn chủ tọa:

Căn cứ vào các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Bà Trần Thị Cẩm Tú – thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Ông Trần Tuấn Anh – Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa và thành viên trong Đoàn chủ tọa để Đại hội thông qua gồm:

- Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
- Ông Đỗ Lê Hùng – Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy Ban Kiểm toán

4. Giới thiệu Thư ký của Hội nghị:

Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị đề cử thư ký Hội nghị:

- Bà Trần Thị Cẩm Tú – Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký HĐQT.

5. Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu làm nhiệm vụ kiểm phiếu biểu quyết tại Hội nghị bao gồm:

- Ông Phạm Văn Thanh – Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Hữu Chí – Thành viên
- Ông Nguyễn Thanh Danh – Thành viên
- Bà Bùi Thanh Tú – Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Thành viên

6. Thông qua Chương trình làm việc của Hội nghị:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa trình bày chương trình làm việc của Hội nghị.

7. Thông qua Quy chế làm việc của Hội nghị:

Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên Đoàn chủ tọa trình bày quy chế làm việc của Hội nghị.

8. Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ thẻ biểu quyết thông qua như sau:

| <i>S<br/>T<br/>T</i> | <i>Nội dung<br/>biểu quyết</i>     | <i>Tổng số phiếu<br/>có quyền biểu<br/>quyết của các<br/>cổ đông dự<br/>họp và biểu<br/>quyết tại cuộc<br/>họp</i> | <i>Tán thành</i>  | <i>Không tán thành</i>   | <i>Không có ý<br/>kiến</i>   |
|----------------------|------------------------------------|--|---|--|--|
| 1                    | Danh sách Ban kiểm phiếu           | 97.684.303   | 97.684.303 cổ phần – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp |
| 2                    | Chương trình làm việc của Hội nghị | 97.684.303   | 97.684.303 cổ phần – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp |
| 3                    | Quy chế làm việc của Hội nghị      | 97.684.303   | 97.684.303 cổ phần – đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp | 0 cổ phần – đạt tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và người được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp |

Như vậy, với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thống nhất thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình làm việc của Hội nghị, Quy chế làm việc của Hội nghị.

**II. Trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình:**

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026

Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. *(Báo cáo đính kèm)*

2. Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025; Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập – Ông Đỗ Lê Hùng, Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập – Ông Lee Kian Huat  
Ông Đỗ Lê Hùng – Chủ tịch UBKT trình bày báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập thuộc Ủy ban kiểm toán năm 2025, và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập.  
Ông Lee Kian Huat – Thành viên HĐQT độc lập trình bày Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập. *(Báo cáo đính kèm)*
3. Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026  
Ông Đặng Vũ Thành - Tổng Giám đốc trình bày báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026. *(Báo cáo đính kèm)*
4. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán)  
Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình báo cáo tài chính riêng và hợp nhất (đã được kiểm toán) năm 2025 của Công ty. *(Tờ trình đính kèm)*
5. Tờ trình chi trả cổ tức năm 2025 và năm 2026  
Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình chi trả cổ tức năm 2025 và năm 2026. *(Tờ trình đính kèm)*
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025  
Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025. *(Tờ trình đính kèm)*
7. Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch chính của năm 2026  
Ông Đặng Vũ Thành – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Ban chủ tọa trình bày Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. *(Tờ trình đính kèm)*
8. Tờ trình trả thù lao, phụ cấp, thưởng HĐQT năm 2025 và năm 2026  
Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình trả thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2025 và năm 2026. *(Tờ trình đính kèm)*
9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026  
Ông Đỗ Lê Hùng – Chủ tịch UBKT trình bày Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026. *(Tờ trình đính kèm)*
10. Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan  
Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan. *(Tờ trình đính kèm)*

11. Tờ trình thông qua hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, hủy đăng ký chứng khoán tại VSDC do không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng  
Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tọa hội nghị trình bày Tờ trình hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, hủy đăng ký chứng khoán tại VSDC do không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng.
12. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT;  
Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Ban chủ tọa trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT.

Chi tiết các vấn đề trình ĐHĐCĐ phê duyệt: như đã được nêu đầy đủ tại tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2026.

### **III. Hội nghị tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo, Tờ trình:**

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận.

Các câu hỏi của cổ đông theo phụ lục đính kèm Biên bản họp ĐHĐCĐ.

### **IV. Hội nghị tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình:**

#### 1. Cập nhật số lượng Cổ đông tham dự Hội nghị trước khi tiến hành biểu quyết:

Trước khi tiến hành biểu quyết, Bà Trần Thị Cẩm Tú - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật số lượng Cổ đông tham dự:

- Tính đến 9 giờ 30 phút, tổng số cổ đông tham dự Hội nghị: 8 cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông)
- Tổng số cổ phần của các cổ đông tham dự Hội nghị là 97.684.303 cổ phần, chiếm 99,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### 2. Hội nghị tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình bằng hình thức thu phiếu biểu quyết.

3. Hội nghị giải lao trong 20 phút.

#### 4. Kết quả biểu quyết:

Ông Phạm Văn Thanh, Trưởng Ban Kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội lên trình bày báo cáo kết quả kiểm phiếu.

- Tổng số phiếu phát ra: 10 phiếu, tương ứng 97.684.303 cổ phần, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu thu về: 8 phiếu, tương ứng 97.684.102 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: : 8 phiếu, tương ứng 97.684.102 cổ phần, đạt tỷ lệ 99,9998% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0 cổ phần.

| STT | Nội dung biểu quyết  | Tán thành  |         | Không tán thành |         | Không ý kiến |         | Không hợp lệ |         |
|-----|--|------------|---------|-----------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|
|     |  | Số CP      | Tỷ lệ % | Số CP           | Tỷ lệ % | Số CP        | Tỷ lệ % | Số CP        | Tỷ lệ % |
| 1   | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026  | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |
| 2   | Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán và thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025; Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |
| 3   | Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026  | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |
| 4   | Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 (đã được kiểm toán)  | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |
| 5   | Tờ trình chi trả cổ tức năm 2025 và năm 2026   | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |
| 6   | Tờ trình phương án   | 97.684.102 | 100 %   | 0               | 0%      | 0            | 0%      | 0            | 0%      |

|    |  |            |       |   |    |   |    |   |    |
|----|--|------------|-------|---|----|---|----|---|----|
|    | phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025  |            |       |   |    |   |    |   |    |
| 7  | Tờ trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026  | 97.684.102 | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 8  | Tờ trình trả thù lao, thưởng HĐQT năm 2025 và năm 2026   | 97.684.102 | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 9  | Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026  | 97.684.102 | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 10 | Tờ trình thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các công ty thành viên/người có liên quan  | 15.312     | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 11 | Tờ trình thông qua hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, hủy đăng ký chứng khoán tại VSDC do không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng | 97.684.102 | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 12 | Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và  | 97.684.102 | 100 % | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% |

|                            |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| Quy chế hoạt động của HĐQT |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|----------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

Ghi chú:

- (\*) Do có 4 cổ đông tham dự họp (chiếm 97.668.790 phiếu biểu quyết) không có quyền biểu quyết vì là bên liên quan đến các bên trong giao dịch nên sau khi loại phiếu theo quy định thì tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự họp và biểu quyết tại cuộc họp đối với nội dung số 10 – Giao dịch với các bên có liên quan năm 2025 – Công ty CP Kho Vận Miền Nam là 15.312 phiếu biểu quyết.

Như vậy, với tỷ lệ tán thành tương ứng cho từng vấn đề như nêu trên, Đại hội đã thông nhất thông qua các Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

## **V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN HỘI NGHỊ:**

### **1. Biên bản hội nghị:**

Bà Trần Thị Cẩm Tú – thư ký hội nghị trình bày Biên bản họp Hội nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

*DHĐCĐ biểu quyết thông qua Biên bản họp hội nghị: tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.*

### **2. Nghị quyết hội nghị:**

Bà Trần Thị Cẩm Tú – thư ký hội nghị trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

*DHĐCĐ biểu quyết thông qua Nghị quyết hội nghị: tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Hội nghị tán thành.*

## **VI. BẾ MẠC HỘI NGHỊ:**

Ông Trần Tuấn Anh, Chủ tọa hội nghị tuyên bố bế mạc hội nghị.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút, ngày 23/04/2026.

**THƯ KÝ HỘI NGHỊ**



**TRẦN THỊ CẨM TÚ**

**CHỦ TỌA HỘI NGHỊ**



**TRẦN TUẤN ANH**

# PHỤ LỤC 1

## PHẦN THẢO LUẬN

(kèm theo Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026  
số 01/STG/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2026)

### **1. Cổ đông đại diện Trần Văn Nhiên:**

- Chúc mừng công ty đạt vượt kế hoạch.
- Việc mở rộng ra thị trường miền Bắc, công ty đánh giá vị thế so với các đơn vị hiện hữu cùng ngành như thế nào?

#### **\* Đoàn Chủ tọa trả lời:**

- Chiến lược chung của Công ty là tập trung tối đa vào kinh doanh cốt lõi, trong đó cảng, logistics là nền móng, là xương sống của hệ sinh thái Sotrans Group. Riêng đối với mảng này, thị trường ICD và vận tải thủy nội địa phía Nam đang chiếm khoảng 80% vận chuyển bằng sà lan, trong khi ở thị trường phía Bắc, con số này dưới 4%, có nghĩa là ở thị trường miền Bắc có khả năng phát triển lớn hơn. Với lý do: (i) chi phí vận chuyển đường thủy thấp hơn vận chuyển đường bộ, (ii) chủ trương chung của Chính phủ hiện nay đang thúc đẩy rất mạnh vận tải xanh, đặc biệt là vận tải đường thủy nội địa – đây cũng là thế mạnh của Công ty khi Công ty sở hữu công nghệ đóng tàu sà lan có thể khẳng định cho đến hiện nay đang sở hữu công nghệ tốt nhất của Việt Nam - ý tưởng của chúng tôi là mang mô hình khá thành công từ miền Nam ra phát triển khu vực phía Bắc.
- Về vị thế, vì vận tải thủy miền Bắc có thể nói đang còn sơ khai, gần như thị trường đang còn trống, hiện nay về cảng thủy nội địa có 2 đơn vị là Sowatco và SNT thông qua khai thác cảng Quế Võ, vẫn có một số đơn vị khác bắt đầu xây dựng, tuy nhiên hiện nay Sowatco đang là số 1 thị trường phía Bắc, mục tiêu là người tiên phong và cố gắng giữ vị trí số 1, vượt xa các đối thủ còn lại. Chúng tôi tin tưởng rằng thị trường phía Bắc trong mảng ICD, vận tải thủy nội địa, vận tải bằng sà lan vẫn còn dư địa phát triển rất lớn.

Sau khi trả lời các câu hỏi, các cổ đông khác không có thêm câu hỏi, ý kiến thảo luận nào./.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA CỔ ĐÔNG THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

| <b>STT</b> | <b>Mã số cổ<br/>đông</b> | <b>Họ và tên cổ<br/>đông</b> | <b>Số giấy tờ<br/>pháp lý</b> | <b>Số cổ phần<br/>sở hữu và<br/>đại diện</b> | <b>Họ tên<br/>người<br/>nhận ủy<br/>quyền</b> | <b>Số cổ phần<br/>được ủy<br/>quyền</b> |
|------------|--------------------------|------------------------------|-------------------------------|--|---|---|
| 1          | STG0001                  |                              |                               | 53.819.980                                   |   |   |
|            |                          |                              |                               |  |   | 23.819.980                              |
|            |                          |                              |                               |  |   | 15.000.000                              |
|            |                          |                              |                               |  |   | 15.000.000                              |
| 2          | STG0002                  |                              |                               | 29.476.007                                   |   |   |
| 3          | STG0003                  |                              |                               | 14.287.027                                   |   |   |
| 4          | STG0004                  |                              |                               | 85.776                                       |   |   |
| 5          | STG0016                  |                              |                               | 12.650                                       |   |   |
| 6          | STG0048                  |                              |                               | 2.662  |   |   |
| 7          | STG0152                  |                              |                               | 200  |   |   |
| 8          | STG0485                  |                              |                               | 1  |   |   |
|            |                          | <b>Tổng cộng</b>             |                               | <b>97.684.303</b>                            |   |   |

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ QUẢN TRỊ, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam (“**SOTRANS**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2026 thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026, cụ thể như sau:

**I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:**

Thực hiện Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 và Điều Lệ Công ty CP Kho Vận Miền Nam sửa đổi lần thứ 17 ban hành ngày 21/06/2023, Nghị quyết số 01/STG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/05/2025 của Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) báo cáo hoạt động năm 2025 cụ thể như sau:

**1. Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên năm 2025:**

HĐQT đã chỉ đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 01/STG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/05/2025, cụ thể:

**a. Kế hoạch kinh doanh năm 2025:**

HĐQT và Ban điều hành Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua ngày 16/05/2025 để triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính theo kết quả đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:

| Chỉ tiêu             | ĐVT     | Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Thực hiện 2025 / Kế hoạch 2025 Tỷ lệ (%) |
|----------------------|---------|------------------------------|--------------------|--|
| Doanh thu            | Tr.đồng | 105.607                      | 99.377             | 94 %                                     |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 5.922                        | 221.874            | 3.747%                                   |
| Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 4.737                        | 217.439            | 4.590%                                   |

*Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã kiểm toán*

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:

| Chỉ tiêu             | ĐVT     | Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Thực hiện 2025 / Kế hoạch 2025 Tỷ lệ (%) |
|----------------------|---------|------------------------------|--------------------|--|
| Doanh thu            | Tr.đồng | 3.561.785                    | 2.589.233          | 73%                                      |
| Lợi nhuận trước thuế | Tr.đồng | 373.767                      | 381.339            | 102%                                     |
| Lợi nhuận sau thuế   | Tr.đồng | 314.748                      | 312.020            | 99%                                      |

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán

**b. Chi trả cổ tức năm 2024 và 2025:**

Cổ tức năm 2024 và năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua với tỷ lệ 0% trên vốn điều lệ.

**c. Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024:**

HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024 ngay sau khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

**d. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025:**

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, căn cứ các tiêu chí và đánh giá, HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025.

**e. Thù lao, phụ cấp, thưởng HĐQT năm 2024 và năm 2025:**

Thù lao, phụ cấp cố định của HĐQT năm 2024, năm 2025: đã được chi trả trong năm 2024, năm 2025.

Mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT năm 2024: đã chi trả trong năm 2025 là 0,8% lợi nhuận sau thuế hợp nhất theo báo cáo tài chính 2024, tương đương 1.630.633.935 đồng.

**f. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các công ty thành viên/người có liên quan:**

Trong năm 2025, ĐHĐCĐ và HĐQT đã phê chuẩn việc ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa SOTRANS với các bên có liên quan của Thành viên HĐQT. Bên có liên quan chủ yếu là các công ty thành viên trong hệ thống SOTRANS nhằm hỗ trợ về vốn, triển khai các hoạt động đầu tư và các giao dịch kinh tế khác. Việc phê chuẩn giao dịch được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật, và nghị quyết thông qua tuân thủ nguyên tắc minh bạch trong công bố thông tin.

Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan; danh sách các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do SOTRANS nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa SOTRANS với công ty trong đó Thành viên HĐQT là Thành viên sáng lập hoặc là Người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch và các giao dịch với bên có liên quan khác (nếu có) được

thống kê, trình bày tại Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025. Các báo cáo này được công bố thông tin tại website SOTRANS theo đường dẫn: <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/>. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể các thông tin, giao dịch tại các Báo cáo này.

**g. Các vấn đề khác:**

Thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu của Công ty, thay đổi logo và sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty: đang thực hiện.

**2. Cơ cấu HĐQT, tổng kết các cuộc họp và nghị quyết của HĐQT:**

**a. Cơ cấu HĐQT:**

HĐQT Công ty có 07 thành viên. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo thế mạnh, phát huy sở trường của từng thành viên để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hội đồng quản trị Công ty CP Kho Vận Miền Nam năm 2025 gồm:

- Ông Trần Tuấn Anh - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 21/06/2024)
- Ông Nguyễn Quốc Thúc - Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 21/06/2024)
- Ông Đặng Vũ Thành - Thành viên HĐQT (từ ngày 21/06/2024)
- Ông Đỗ Lê Hùng - Thành viên HĐQT độc lập (từ ngày 21/06/2024)
- Ông Lee Kian Huat - Thành viên HĐQT độc lập (từ ngày 21/06/2024)
- Bà Seow Hwee - Thành viên HĐQT (từ ngày 21/06/2024)
- Ông Kelvin Lim Chia Siong - Thành viên HĐQT (từ ngày 21/06/2024)

Cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty có 2/7 thành viên độc lập (chiếm 28,5% số lượng thành viên HĐQT), phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 đồng thời cũng phù hợp với quy định với quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

**b. Các cuộc họp và nghị quyết, quyết định của HĐQT:**

- HĐQT tổ chức họp 11 cuộc họp gồm các cuộc họp định kỳ, bất thường, lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị, bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và các công tác khác theo thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty.
- Chi tiết tình hình quản trị công ty và thông tin các cuộc họp, lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản, Quý cổ đông vui lòng xem Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 đã được công bố thông tin trên website của SOTRANS tại địa chỉ: <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/> ).

- Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.
- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.
- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến đối với các thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, quyết định các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại các kỳ Đại hội. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, phê duyệt tờ trình của Tổng Giám Đốc và nghe Tổng Giám Đốc báo cáo, giải trình kế hoạch SXKD của Công ty.

***c. Hoạt động giám sát của HĐQT:***

- Tuân thủ các quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành, trong năm 2025, HĐQT luôn tích cực giám sát hoạt động chung của công ty và hoạt động của ban điều hành.
- HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; kiểm tra các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và những người điều hành khác.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch trong quản trị và tuân thủ quy định pháp luật.
- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm 2025.
- Yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo các nội dung thực hiện theo phân quyền tại các cuộc họp của HĐQT.
- Hoạt động giám sát còn thực hiện thông qua việc giám sát của Ủy ban kiểm toán như được trình bày tại Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể tại Báo cáo của Ủy ban kiểm toán.
- Việc kiểm tra, giám sát của HĐQT đúng thẩm quyền, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành và quản trị công ty, thu xếp nguồn vốn, cơ cấu danh mục đầu tư mang lại hiệu quả tích cực cho công ty và cổ đông.

### **3. Hoạt động của các ủy ban thuộc HĐQT, hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và Ủy ban kiểm toán:**

- Công ty có Ủy ban kiểm toán thuộc HĐQT hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán phù hợp với Điều lệ của Công ty, quy định của pháp luật như Luật doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng khoán, Thông tư 116 Hướng dẫn Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155, và các quy định hiện hành khác.
- Công ty có 02 (hai) Thành viên độc lập HĐQT. Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia họp đầy đủ các cuộc họp của HĐQT cũng như của Ủy ban thuộc HĐQT. Ông Đỗ Lê Hùng là Thành viên độc lập HĐQT, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban kiểm toán. Tại các cuộc họp, Thành viên độc lập HĐQT đều phát biểu về các vấn đề một cách khách quan và độc lập. Thành viên độc lập HĐQT cũng đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của mình trong vai trò là người giám sát việc lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản theo quy định nội bộ về quản trị công ty, điều lệ công ty.
- Về đánh giá của Thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT, trong năm 2025, HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối ĐHCĐ, đảm bảo vai trò chỉ đạo và kiểm soát có hiệu quả đối với Ban điều hành.
- Chi tiết nội dung về hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và Ủy ban kiểm toán được trình bày tại *Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025, Báo cáo thường niên năm 2025, Báo cáo của thành viên độc lập HĐQT trong Ủy ban kiểm toán*. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể tại các Báo cáo này.

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY VÀ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH TRONG NĂM 2025:**

### **1. Đánh giá của HĐQT về tình hình hoạt động của Công ty:**

Năm 2025, Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam (SOTRANS) hoạt động trong bối cảnh ngành logistics trong nước và quốc tế chịu nhiều tác động từ sự thay đổi trong chính sách thương mại toàn cầu xuất phát từ chính sách thuế quan của Mỹ cũng như sự biến động về địa chính trị. Tuy vậy, Công ty vẫn duy trì hoạt động ổn định, đảm bảo mục tiêu an toàn tài chính, kiểm soát rủi ro và định hướng phát triển bền vững. Từng công ty trong tập đoàn đã đưa ra nhiều giải pháp khắc phục khó khăn, ổn định tổ chức, cắt giảm chi phí, nâng cao hiệu quả làm việc của nhân viên,... nỗ lực hoàn thành kế hoạch Công ty đã đề ra.

#### **a. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Công ty đã bám sát các định hướng trọng yếu được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua, theo đó, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất gồm doanh thu

của Công ty là 3.561,78 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 373,767 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 314,748 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt được so với kế hoạch được giao như sau:

- Doanh thu thuần đạt 2.589,233 tỷ đồng, đạt 73% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 381,339 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 312,020 tỷ đồng, đạt 99% so với kế hoạch đề ra.

Chi tiết cụ thể nêu tại Báo cáo hoạt động của Tổng Giám Đốc.

**b. Về nâng cao quản trị doanh nghiệp:**

SOTRANS đã quản trị theo ngành dọc đối với các công ty thành viên trên các mảng hoạt động: nhân sự, tài chính kế hoạch, kiểm toán nội bộ, pháp chế, truyền thông, quản trị rủi ro, công nghệ thông tin và đầu tư. Năm 2025 đánh dấu ba năm liên tiếp SOTRANS thuộc Top các doanh nghiệp đạt chuẩn Công bố thông tin theo công bố của Ban tổ chức IR Awards, tuân thủ quy định của pháp luật về công bố thông tin và là hình ảnh của một doanh nghiệp minh bạch, tôn trọng cổ đông, nhà đầu tư, chuyên nghiệp trong quản trị.

**c. Về phát triển bền vững, trách nhiệm với môi trường và xã hội:**

SOTRANS và các công ty thành viên đề cao yếu tố môi trường và hướng tới phát triển bền vững thông qua việc đầu tư nghiên cứu và phát triển các sản phẩm công nghệ cao, logistics xanh. Ban lãnh đạo cũng định hướng chủ động áp dụng Khung quản trị tích hợp ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp) bài bản và có hệ thống trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, SOTRANS có những chiến dịch truyền thông nội bộ hiệu quả, lan tỏa lối sống xanh và trách nhiệm bảo vệ môi trường đến hàng nghìn cán bộ nhân viên trong Hệ thống SOTRANS. Gần đây nhất, SOTRANS được công bố trong Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 ngành Logistics do Viet Research và Báo Tài chính - Đầu tư (Bộ Tài chính) thực hiện.

SOTRANS và các đơn vị thành viên luôn có những đóng góp thiết thực cho xã hội, cộng đồng với nhiều hoạt động tài trợ, thiện nguyện như: phát động chương trình chạy bộ, trồng cây gây rừng, nhặt rác bãi biển, giờ trái đất, phân loại rác, tặng quà cho người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh – sinh viên, thăm hỏi người cao tuổi, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội và nhiều khoản tài trợ, thiện nguyện khác.

**2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành khác của Công ty:**

- Trải qua một năm kinh doanh nhiều thách thức, Hội đồng quản trị đánh giá cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị.
- Hiện nay, Tổng Giám đốc đồng thời là Thành viên HĐQT. Do vậy, Tổng Giám đốc luôn kịp thời ghi nhận các nội dung định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có kết quả trên toàn hệ thống Công ty. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua việc chỉ đạo và triển khai hiệu quả các quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và Ban điều hành tuân thủ đúng quy định về quyền và chức năng, nhiệm vụ của mình, tuân thủ theo đúng các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Công tác quản trị điều hành theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động. Công tác công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

### **III. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2025:**

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích của HĐQT và từng thành viên HĐQT được báo cáo, công bố theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

Các thông tin, số liệu cụ thể về Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng Thành viên HĐQT được trình bày chi tiết trên *Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025* và *Báo cáo thường niên năm 2025*. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể tại các Báo cáo này được công bố công khai trên website Công ty theo đường dẫn <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/>

### **IV. BÁO CÁO VỀ GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN:**

Nội dung này được nêu tại Mục I.1.f Báo cáo này, đồng thời được trình bày tại *Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025*, *Báo cáo thường niên năm 2025*, *Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025* đã được gửi đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh, và được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của SOTRANS tại đường dẫn <https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/>.

### **V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026:**

SOTRANS tiếp tục quản trị theo ngành dọc toàn Hệ thống, quyết định các chiến lược chung và chiến lược đầu tư dài hạn, chỉ đạo định hướng chiến lược đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên. HĐQT xác định định hướng hoạt động của Công ty năm 2026 như sau:

### **1. Về nâng cao quản trị doanh nghiệp:**

- Quản lý tập trung, điều phối nguồn lực trong toàn hệ thống về tài chính, nhân sự - đào tạo, công nghệ thông tin, thương hiệu, đầu tư, xây dựng cơ bản;
- Đẩy mạnh hợp lực hệ thống nhằm tối ưu hóa nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng thể;
- Tích hợp khung quản trị rủi ro vào các hoạt động;
- Gắn hoạt động của doanh nghiệp với trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.
- Đẩy mạnh các dự án chuyển đổi số.

### **2. Về hoạt động kinh doanh, huy động vốn và đầu tư:**

- Tăng cường năng lực tài chính của Công ty mẹ để thực hiện tốt chức năng đầu tư vốn vào các công ty con trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng. Việc thực hiện các khoản đầu tư mới sẽ được triển khai theo các cách thức: (1) SOTRANS trực tiếp đầu tư, và/hoặc (2) Công ty thành viên trong Hệ thống SOTRANS trực tiếp đầu tư.
- Định hướng chiến lược, quyết định các giải pháp lớn cho công ty thành viên về hoạt động kinh doanh và hỗ trợ tích cực các hoạt động của các công ty thành viên nhằm đảm bảo hiệu quả tối đa trong quản lý, điều hành của hệ thống Công ty.
- Khai thác cảng, sà lan, đóng tàu, các dịch vụ chuỗi logistics, kinh doanh kho, bãi, giao nhận, vận tải, cước vận tải quốc tế, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng vẫn là các lĩnh vực kinh doanh trọng tâm, cốt lõi của SOTRANS. Sắp xếp lại cấu trúc sở hữu vốn trong Hệ thống khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của hoạt động quản lý/quản trị và sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn tất các thương vụ đầu tư chiến lược đang thực hiện của Công ty và các công ty thành viên trong hệ thống.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào Công ty.

### **3. Về hoạt động quản trị khác:**

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, đặc biệt chỉ ra những hạn chế yếu kém trong công tác quản lý công ty và giám sát Ban điều hành, giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng kính chào!

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

Tp. HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**  
**VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

Ủy ban Kiểm toán (“UBKT”) trực thuộc Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của UBKT và Thành viên độc lập thuộc UBKT trong năm tài chính 2025 như sau:

**I. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

**1. Thành phần và cơ chế hoạt động**

Trong năm 2025, UBKT tiếp tục hoạt động theo Quy chế hoạt động do HĐQT ban hành, phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Cơ cấu, thành phần UBKT không có thay đổi so với năm trước và đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về tính độc lập, khách quan trong giám sát, bao gồm các thành viên sau:

| STT | Họ tên               | Chức danh               | Vị trí          | Ngày bắt đầu/<br>Kết thúc |
|-----|----------------------|-------------------------|-----------------|---------------------------|
| 1   | Ông Đỗ Lê Hùng       | Thành viên độc lập HĐQT | Chủ tịch UBKT   | Bắt đầu từ 21/06/2024     |
| 2   | Ông Nguyễn Quốc Thúc | Phó Chủ tịch HĐQT       | Thành viên UBKT | Bắt đầu từ 21/06/2024     |

UBKT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và các phiên làm việc chuyên đề với Ban Điều hành, Ban Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập nhằm xem xét các vấn đề trọng yếu liên quan đến báo cáo tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và tuân thủ. Các nội dung thảo luận được ghi nhận đầy đủ, làm cơ sở cho việc đưa ra các nhận định và khuyến nghị giám sát.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT duy trì sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành và các bộ phận chức năng, đồng thời đảm bảo tính độc lập trong đánh giá, đặc biệt thông qua vai trò của Thành viên độc lập HĐQT trong UBKT.

**2. Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán và tham gia của các thành viên**

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp trực tiếp và một số cuộc họp giám sát, lấy ý kiến thông qua email với sự tham gia đầy đủ của các thành viên UBKT cũng như các nhân sự chủ chốt có liên quan của Công ty.

Kết quả các cuộc họp được Thư ký HĐQT lập biên bản đầy đủ và được tóm tắt trong phần “Kết quả giám sát của UBKT” trong phần II dưới đây.

### **3. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác**

Chi tiết thù lao của các thành viên Ủy Ban kiểm toán được thể hiện trong báo cáo hoạt động HĐQT và Báo cáo tài chính của Công ty. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.

## **II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

### **1. Thực hiện Nghị quyết của HĐQT**

UBKT ghi nhận các Nghị quyết của HĐQT tiếp tục được thảo luận trên tinh thần minh bạch, thận trọng và hướng tới lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông. Ban Điều hành đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Cơ chế theo dõi, đôn đốc và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết được duy trì hiệu quả thông qua Thư ký Công ty.

### **2. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán**

Trên cơ sở xem xét Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, UBKT đánh giá rằng các báo cáo được lập và trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu và phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành. UBKT nhận thấy tình hình tài chính của Tập đoàn nhìn chung ổn định, công ty đã áp dụng nhất quán chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán, không có điều chỉnh trọng yếu hay vấn đề đáng kể nào được ghi nhận.

Các phát hiện và khuyến nghị của Kiểm toán độc lập đã được Ban điều hành tiếp thu và có kế hoạch thực hiện thích hợp.

### **3. Giao dịch với các bên liên quan**

UBKT đã thực hiện giám sát các giao dịch với các bên liên quan trên cơ sở xem xét các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cũng như các tài liệu liên quan. Qua đó, UBKT nhận thấy các giao dịch với các bên liên quan trong năm 2025 được thực hiện, phê duyệt và công bố phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan.

### **4. Hệ thống Kiểm soát nội bộ, Quản lý rủi ro**

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ (“KSNB”) và quản lý rủi ro (“QLRR”) thông qua việc triển khai các chính sách, quy trình kiểm soát và các công cụ quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn. Hoạt động tự đánh giá kiểm soát (Control Self-Assessment – CSA) được triển khai tại các đơn vị và công ty thành viên, góp phần nâng cao nhận thức và tính chủ động trong quản trị rủi ro.

Công tác KSNB tiếp tục hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động quản lý và điều hành, thông qua việc tăng cường kiểm soát, phòng ngừa rủi ro và đảm bảo thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai các chính sách và cam kết liên quan đến đạo đức kinh doanh và tuân thủ, bao gồm: thỏa thuận không cạnh tranh, bảo mật thông tin và cam kết tuân thủ các quy tắc phòng chống tham nhũng. Các nội dung này góp phần tăng cường kiểm soát rủi ro pháp lý, rủi ro đạo đức và bảo vệ lợi ích lâu dài của Công ty.

Thông qua hệ thống QLRR, các báo cáo rủi ro được cập nhật định kỳ và đột xuất, hỗ trợ Ban Điều hành và HĐQT kịp thời nhận diện các rủi ro trọng yếu, từ đó có các biện pháp ứng phó phù hợp nhằm hạn chế tác động tiêu cực và nâng cao hiệu quả hoạt động.

UBKT ghi nhận hệ thống KSNB và QLRR đang từng bước chuyển dịch theo hướng chủ động, tuy nhiên cần tiếp tục hoàn thiện để theo hướng lượng hóa rủi ro, nâng cao tính tích hợp vào kế hoạch kinh doanh, đầu tư, nâng cao hiệu quả trên toàn Tập đoàn.

## **5. Kiểm toán nội bộ**

Ban Kiểm toán nội bộ (“KTNB”) hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Bộ máy, cơ cấu nhân sự và cơ chế hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật. Hoạt động KTNB ổn định và đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Năm 2025, KTNB đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán được UBKT và Tổng giám đốc (“TGD”) phê duyệt theo thời hạn và nguồn lực dự kiến. Ngoài các báo cáo kiểm toán và báo cáo định kỳ hàng quý lên UBKT, KTNB thực hiện báo cáo nhanh hàng tháng các quan sát về những vấn đề trọng yếu của Công ty lên UBKT và TGD. Điều này giúp UBKT nắm bắt và đánh giá kịp thời hơn các rủi ro tiềm tàng để cùng Ban điều hành có giải pháp thích hợp.

Các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ được các đơn vị và công ty thành viên tiếp thu, triển khai nghiêm túc, kịp thời thông qua các kế hoạch thực hiện cụ thể, được kiểm toán nội bộ theo dõi.

Ngoài ra, Ban Kiểm toán nội bộ còn phối hợp chặt chẽ với các phòng ban và đơn vị thành viên trong việc rà soát, hoàn thiện quy trình hoạt động; đồng thời duy trì cơ chế tiếp nhận thông tin qua đường dây tố cáo, khiếu nại và phòng chống tham nhũng (hotline). UBKT cũng ghi nhận vai trò ngày càng rõ nét của kiểm toán nội bộ trong việc cung cấp các đánh giá độc lập, hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản trị và góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ ngày càng hoàn thiện.

## **6. Kiểm toán độc lập**

Công ty TNHH Ernest & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết, đáp

ứng kỳ vọng của Ủy ban Kiểm toán và HĐQT trên các tiêu chí: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; Tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

### **III. VAI TRÒ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT thuộc UBKT đã thực hiện đầy đủ vai trò theo quy định, đảm bảo tính khách quan và minh bạch trong hoạt động giám sát. Thông qua việc tham gia trực tiếp vào quá trình xem xét báo cáo tài chính, làm việc với kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập, Thành viên độc lập HĐQT đã đóng góp các ý kiến đánh giá độc lập, hỗ trợ UBKT trong việc đưa ra các nhận định về các vấn đề trọng yếu.

Vai trò điều phối và định hướng hoạt động của UBKT cũng được thực hiện hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giám sát và đảm bảo các quyết định, khuyến nghị của UBKT được xây dựng trên cơ sở thận trọng, khách quan và phù hợp với lợi ích của cổ đông.

### **IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các nhận định nêu trên, UBKT kiến nghị Ban Điều hành tiếp tục tập trung vào việc rà soát và tối ưu danh mục đầu tư; tăng cường quản lý vốn lưu động, công nợ và tài sản; hoàn thiện hệ thống quản lý tuân thủ pháp lý theo hướng chủ động; đồng thời đẩy nhanh quá trình nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và tích hợp quản trị rủi ro vào lập kế hoạch và điều hành.

UBKT sẽ tiếp tục thực hiện chức năng giám sát đối với HĐQT, Ban Điều hành và các hoạt động của Công ty, đặc biệt tập trung vào các rủi ro trọng yếu đã được nhận diện, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, tăng cường hệ thống kiểm soát và đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Kính trình ĐHCĐ xem xét thông qua toàn văn Báo cáo.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN  
CHỦ TỊCH**



**ĐỖ LÊ HÙNG**

Tp. HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2026

## BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

Tôi là **Đỗ Lê Hùng**, Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán của Công ty.

Căn cứ các quy định của pháp luật về quản trị công ty, Điều lệ và các Quy chế nội bộ hiện hành, tôi xin báo cáo đến Đại hội đồng Cổ đông về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT trong năm tài chính 2025 như sau:

### 1. Vai trò và nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, tôi thực hiện vai trò Thành viên độc lập HĐQT trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc độc lập, khách quan, vì lợi ích chung của Công ty và tất cả cổ đông, không chịu ảnh hưởng bởi bất kỳ lợi ích nhóm hay cá nhân nào. Đồng thời, tôi luôn tôn trọng thẩm quyền điều hành của Ban Điều hành, song song với việc thực hiện đầy đủ vai trò giám sát của HĐQT và Ủy ban Kiểm toán.

Trọng tâm trong hoạt động của tôi là các yếu tố cốt lõi của quản trị doanh nghiệp, bao gồm quản trị rủi ro, tính minh bạch của thông tin, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và việc tuân thủ các quy định của pháp luật. Các ý kiến và khuyến nghị được đưa ra đều dựa trên cơ sở thông tin đầy đủ, được trao đổi thẳng thắn và mang tính xây dựng với HĐQT và Ban Điều hành.

### 2. Các hoạt động thực hiện trong năm

Trong năm 2025, tôi đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT dưới các hình thức phù hợp và tham gia ý kiến có trách nhiệm đối với các vấn đề quan trọng liên quan đến chiến lược, đầu tư, tài chính và quản trị doanh nghiệp.

Trên cương vị Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán, tôi đã chủ trì và điều phối các hoạt động của Ủy ban, đồng thời trực tiếp làm việc với Ban Điều hành, Kiểm toán nội bộ và Kiểm toán độc lập để xem xét các vấn đề trọng yếu, bao gồm chất lượng báo cáo tài chính và các ước tính kế toán, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro, việc tuân thủ pháp luật, giao dịch với bên liên quan và kiểm soát xung đột lợi ích, cũng như các rủi ro mới phát sinh trong bối cảnh môi trường kinh doanh có nhiều biến động.

Bên cạnh đó, tôi duy trì trao đổi thường xuyên với các lãnh đạo chủ chốt của Công ty nhằm cập nhật kịp thời tình hình tài chính, đầu tư và vận hành. Thông qua đó, tôi hỗ trợ HĐQT và Ủy ban Kiểm toán trong việc đánh giá rủi ro và đưa ra các khuyến nghị phù hợp, đồng

thời đề xuất cải thiện các quy trình và cơ chế phối hợp giữa HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành nhằm nâng cao chất lượng thông tin phục vụ công tác giám sát.

### **3. Kết quả giám sát và các nhận định**

Trên cơ sở các thông tin được cung cấp và quá trình tham gia giám sát trong năm 2025, tôi nhận thấy hoạt động quản trị và điều hành của Công ty cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ. Cơ chế phân cấp, phân quyền được thiết kế phù hợp, góp phần đảm bảo hiệu quả điều hành đồng thời kiểm soát rủi ro lạm dụng quyền hạn và xung đột lợi ích. Các quyết định của HĐQT được thảo luận trên tinh thần minh bạch, thận trọng và đạt được sự đồng thuận cao, hướng tới lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông.

Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro tiếp tục được duy trì và từng bước hoàn thiện. Việc triển khai các công cụ như tự đánh giá kiểm soát (Control Self-Assessment – CSA) đã góp phần nâng cao nhận thức và tính chủ động trong quản trị rủi ro tại các đơn vị. Tuy nhiên, hệ thống này vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện theo hướng tăng cường khả năng lượng hóa rủi ro và tích hợp sâu hơn vào quá trình lập kế hoạch kinh doanh và đầu tư.

Về tình hình tài chính, Công ty duy trì trạng thái ổn định, các báo cáo tài chính được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số vấn đề cần tiếp tục theo dõi và quản lý chặt chẽ, bao gồm hiệu quả của một số khoản đầu tư và công ty thành viên, rủi ro liên quan đến công nợ và quản lý tài sản, các nghĩa vụ pháp lý còn tồn đọng, cũng như mức độ phụ thuộc vào các quy trình xử lý thủ công trong hệ thống kế toán và công nghệ thông tin.

Công ty cũng đã tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch với bên liên quan và kiểm soát xung đột lợi ích. Các chính sách về đạo đức kinh doanh và phòng chống tham nhũng tiếp tục được triển khai, góp phần nâng cao tính minh bạch và chuẩn mực quản trị.

Trên cơ sở đó, với vai trò Thành viên độc lập HĐQT, tôi thống nhất với các nội dung chính trong Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán trình Đại hội đồng Cổ đông.

### **4. Một số kiến nghị**

Từ góc nhìn độc lập, tôi kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị rủi ro theo hướng chủ động, gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển, quyết định đầu tư và phân bổ nguồn lực. Đồng thời, cần tiếp tục rà soát và nâng cao hiệu quả danh mục đầu tư, đặc biệt đối với các khoản đầu tư có dấu hiệu suy giảm giá trị; tăng cường quản lý công nợ, tài sản và vốn lưu động; đẩy nhanh quá trình nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin nhằm giảm thiểu các thao tác thủ công và nâng cao độ tin cậy của dữ liệu.

Bên cạnh đó, Công ty cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý tuân thủ theo hướng chủ động, đồng thời nâng cao hiệu quả phối hợp giữa HĐQT, Ủy ban Kiểm toán và Ban Điều hành, gắn với việc tăng cường trách nhiệm giải trình trong các vấn đề trọng yếu. Việc đánh giá định kỳ hiệu quả hoạt động của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc cũng cần được duy trì nhằm không ngừng nâng cao chất lượng quản trị theo các thông lệ tốt.

### **5. Kết luận**

Trên đây là báo cáo của tôi trên cương vị Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét.

Trân trọng cảm ơn.

**Thành viên độc lập HĐQT**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Đỗ Lê Hùng**

Tp. HCM, ngày 01 tháng 04 năm 2026

## BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

Tôi là **Lee Kian Huat**, Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam.

Căn cứ các quy định của pháp luật về quản trị công ty, Điều lệ và các Quy chế nội bộ hiện hành, tôi xin báo cáo đến Đại hội đồng Cổ đông về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thành viên độc lập HĐQT trong năm tài chính 2025 như sau:

### 1. Hoạt động của Thành viên độc lập HĐQT trong năm 2025:

Trong năm 2025, tôi đã tham gia đầy đủ 11 cuộc họp Hội đồng quản trị trực tiếp, họp trực tuyến hay lấy ý kiến bằng văn bản (đạt tỷ lệ tham dự 100%). Tại các cuộc họp, tôi đã xem xét, đóng góp ý kiến và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị với tỷ lệ đồng thuận 100%.

Với vai trò là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị, tôi đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, bao gồm:

- Thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành;
- Đảm bảo các quyết định của Hội đồng quản trị được thực hiện minh bạch, đúng quy định;
- Định hướng các chương trình phát triển năng lực lãnh đạo và chiến lược;
- Đảm bảo tính độc lập, khách quan trong thảo luận và ra quyết định;
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm biểu quyết đối với các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tôi luôn phối hợp chặt chẽ với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các bộ phận liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và vận hành của Công ty.

### 2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm 07 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập (chiếm 28,5%), phù hợp với quy định pháp luật hiện hành;
- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò đại diện cho cổ đông trong việc giám sát hoạt động điều hành của Công ty;

- Các quyết định của Hội đồng quản trị được đưa ra kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông;
- Các thành viên Hội đồng quản trị thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, chuyên nghiệp và tuân thủ quy định pháp luật;
- Hội đồng quản trị đã tổ chức 11 cuộc họp trong năm 2025 để xử lý các vấn đề phát sinh và định hướng hoạt động;
- Công tác giám sát, kiểm soát và tuân thủ pháp luật được thực hiện hiệu quả;
- Hội đồng quản trị tích cực tham gia các hoạt động phát triển văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ.

### **3. Kết luận:**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã hoạt động hiệu quả, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời đảm bảo cân bằng lợi ích giữa Công ty và cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo.

Trân trọng cảm ơn.

**Thành viên độc lập HĐQT**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



**Lee Kian Huat**

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025**  
**VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

**I. TÌNH HÌNH NGÀNH LOGISTICS VIỆT NAM NĂM 2025:**

**1. Thị trường logistics Việt Nam**

Thị trường vận tải và logistics của Việt Nam ước tính đạt giá trị khoảng 52 tỷ USD năm 2025, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 6,67%, và đạt khoảng 72 tỷ USD vào năm 2030.

Một số sự kiện quan trọng ảnh hưởng đến thị trường Logistics Việt Nam 2025:

Luật trật tự An toàn giao thông đường bộ có hiệu lực từ ngày 01/01/2025, Quy định giới hạn thời gian lái xe từ năm 2025 làm tăng chi phí vận tải do doanh nghiệp phải thuê thêm tài xế, gia tăng nhân công và chi phí quản lý. Quy định này gây khó khăn cho vận tải đường dài, làm cho giá cước vận tải tăng ước tính khoảng 20 - 25%, dẫn đến làm tăng chi phí logistics vận tải lên khoảng 10 - 11%.

Hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ chịu Thuế đối ứng với mức thuế suất 20% - thấp hơn mức 46% được công bố lần đầu vào tháng 4 năm 2025 nhưng gấp đôi mức thuế phổ quát 10%. Tuy nhiên, hàng hóa quá cảnh sẽ chịu thuế suất 40%. Đổi lại, Việt Nam đồng ý bãi bỏ tất cả các loại thuế đối với hàng nhập khẩu từ Mỹ. Năm ngoái, Việt Nam là nước nhập khẩu lớn thứ sáu của Mỹ, cung cấp gần 137 tỷ đô la hàng hóa và tạo ra thặng dư thương mại 124 tỷ đô la với Mỹ - mức thâm hụt thương mại lớn thứ ba với Mỹ sau Trung Quốc và Mexico.

**2. Tình hình hàng hoá thông qua cảng biển Việt Nam năm 2025:**

Theo số liệu dựa trên báo cáo tổng kết năm 2025 của Cục Hàng hải Việt Nam (công bố cuối tháng 12/2025), tổng khối lượng hàng hóa đạt 1,17 tỷ tấn, tăng trưởng 12% so với năm 2024. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 3 năm qua nhờ sự bùng nổ của hàng nội địa (tăng 15% trong các tháng đầu năm) và sự ổn định của hàng xuất nhập khẩu. Tổng sản lượng container thông qua ước đạt khoảng 30,2 - 31,5 triệu TEU, tăng trưởng khoảng 11-12% so với năm 2024. Tốc độ tăng trưởng này cao hơn mức trung bình 5-7% của giai đoạn trước, nhờ sự phục hồi mạnh mẽ của đơn hàng xuất khẩu đi Mỹ và EU trong nửa đầu năm.

Khu vực phía Nam tiếp tục là đầu tàu khi chiếm hơn 65% tổng sản lượng container cả nước, với sự phân hóa rõ rệt giữa cảng sông và cảng nước sâu.

Cụm cảng Cái Mép - Thị Vải (Bà Rịa - Vũng Tàu) là khu vực có tốc độ tăng trưởng ấn tượng nhất nhờ khả năng đón tàu mẹ đi thẳng đi Mỹ/Châu Âu. Sản lượng 2025: Ước đạt 9,2 - 9,5 triệu TEU (Tăng khoảng 18-19%).

Khu vực TP. Hồ Chí Minh (Cát Lái, Hiệp Phước...): Sản lượng 2025 ước đạt 9,3 - 9,6 triệu TEU (tăng khoảng 10,5 - 13,5%).

Khu vực Đồng Nai: Tăng trưởng khoảng 7-13%, đóng vai trò cảng vệ tinh quan trọng gom hàng cho Cái Mép.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

### 2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng

Đvt: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2024 | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2025 | %TH2025 vs TH2024 | %TH2025 vs KH2025 | %KH2025 vs TH2024 |
|-----|----------------------|----------------|----------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 102.281        | 99.377         | 105.607       | 97%               | 94%               | 103%              |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 34.509         | 31.526         | 34.951        | 91%               | 90%               | 101%              |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 14.135         | 221.874        | 5.922         | 1570%             | 3747%             | 42%               |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 10.964         | 217.439        | 4.737         | 1983%             | 4590%             | 43%               |

### 2.2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đvt: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2024 | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2025 | %TH2025 vs TH2024 | %TH2025 vs KH2025 | %KH2025 vs TH2024 |
|-----|----------------------|----------------|----------------|---------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 2.454.337      | 2.589.233      | 3.561.785     | 105%              | 73%               | 145%              |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 393.927        | 521.054        | 568.386       | 132%              | 92%               | 144%              |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 264.790        | 381.339        | 373.767       | 144%              | 102%              | 141%              |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 203.829        | 312.020        | 314.748       | 153%              | 99%               | 154%              |

#### ➤ Về doanh thu:

+ **So với ngân sách 2025:** doanh thu hợp nhất chỉ đạt 73% do một số mảng chưa đạt ngân sách đề ra như mảng xây lắp chỉ đạt 37% so với ngân sách, mảng vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng chỉ đạt 39% ngân sách, một số dự án M&A chưa hoàn thành đúng tiến độ trong năm 2025 như dự kiến.

+ **So với thực hiện năm 2024:** ngoại trừ mảng xây lắp (đạt 36%), vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng (đạt 74%) giảm đáng kể so với năm 2024, các mảng còn lại hầu như đều ghi nhận mức tăng trưởng 2 chữ số.

#### ➤ Về lợi nhuận sau thuế (LNST):

+ **So với ngân sách 2025:** ngoại trừ mảng vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng vẫn chưa đạt ngân sách, sự cải thiện biên lợi nhuận gộp của mảng logistics và mảng dịch vụ cảng của Sowatco cộng với việc đóng góp đáng kể của các công ty liên doanh liên kết

như Cảng Đồng Nai, cảng VICT giúp cho Sotrans Group hầu như đạt được mục tiêu lợi nhuận năm 2025 đã được phê duyệt (kế hoạch lợi nhuận năm 2025 đặt ra là tăng trưởng 54% so với lợi nhuận thực hiện năm 2024).

+ **So với năm 2024:** với việc LNST hợp nhất của Sowatco vượt gần 14% và LNST của mảng logistics gần gấp đôi LNST của năm 2024 và Vietranstimex giảm lỗ đáng kể so với năm trước đã góp phần làm cho LNST của Sotrans Group năm 2025 vượt 53% so với năm 2024.

### **2.3. Các hoạt động đầu tư chính trong năm của Công ty:**

- Sowatco đầu tư hơn 53 tỷ đồng để sở hữu 99.997% cổ phần Công ty cổ phần Mekong-Cần Thơ để vận hành cảng trong Khu công nghiệp Hưng Phú I (cụm A), phường Tân Phú, Tp. Cần Thơ.
- Sowatco tiếp tục đóng mới và đưa vào vận hành hai sà lan 300 TEU (Sowatco Platinum 1 & 2) để bổ sung cho đội sà lan hiện hữu.
- Sotrans Logistics đầu tư xây dựng kho chứa hóa chất ở khu vực Đồng Nai với giá trị đã thanh toán đến thời điểm 31/12/2025 là: 152 tỷ đồng (31/12/2024: 97 tỷ đồng).
- Sotrans Logistics hoàn tất việc mua lại cụm nhà kho (bao gồm kho thường, kho ngoại quan, kho hóa chất) khu vực Nhơn Trạch với tổng diện tích đất khoảng 7ha để vận hành dịch vụ logistics cho khách hàng khu vực Đông Nam Bộ.

## **III. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026:**

### **3.1. Kế hoạch tài chính trong báo cáo riêng:**

Đvt: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | Tăng trưởng |
|-----|----------------------|----------------|---------------|-------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 99.377         | 128.619       | 129%        |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 31.526         | 35.000        | 111%        |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 32%            | 27%           |             |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 221.874        | 3.711         | 2%          |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 223%           | 3%            |             |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 217.439        | 2.900         | 1%          |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 219%           | 2%            |             |

### **3.2. Kế hoạch tài chính trong báo cáo hợp nhất**

Đvt: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | Tăng trưởng |
|-----|----------------------|----------------|---------------|-------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 2.589.233      | 3.402.106     | 131%        |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 521.054        | 674.415       | 129%        |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 20%            | 20%           |             |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 381.339        | 451.695       | 118%        |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 15%            | 13%           |             |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 312.020        | 382.531       | 123%        |
|     | <i>% doanh thu</i>   | 12%            | 11%           |             |

(\*) Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 của Sotrans được lập trên giả định giá đầu biến động dưới mức 20.000 vnd/lit (chưa bao gồm VAT).

#### **IV. CÁC BIỆN PHÁP, CHIẾN LƯỢC KINH DOANH NĂM 2026**

Trong năm 2026 để đạt được kết quả kinh doanh theo kế hoạch, Công ty tiếp tục phát triển theo 5 trụ cột chính:

##### **1. Tập trung phát huy thế mạnh của từng công ty**

- Sotrans Logistics:
  - o Tập trung phát triển mảng giao nhận vận chuyển quốc tế, nội địa và kinh doanh kho bãi. Nâng cao khả năng cạnh tranh trong việc cung cấp dịch vụ trọn gói cho các khách hàng lớn.
  - o Hoàn thành hệ thống kho hóa chất hiện đại nhất Việt Nam và đưa vào khai thác kể từ đầu quý 2 năm 2026 để cung ứng cho thị trường Đông Nam Bộ.
  - o Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội M&A hệ thống kho bãi để tạo động lực tăng trưởng mới cho mảng cho thuê kho trong giai đoạn tiếp theo.
- Vietranstimex:
  - o Tập trung mảng vận chuyển và lắp ráp điện gió và vận chuyển các cấu kiện nặng để đảm bảo đạt được tối thiểu 80% doanh thu kế hoạch.
  - o Tiếp tục nghiên cứu để cung cấp cho khách hàng tổ hợp giải pháp gồm dịch vụ vận chuyển, lắp ráp và lắp đặt cho các ngành công nghiệp quan trọng như: dầu khí, hóa dầu,...
  - o Tiếp tục kiểm soát chi phí vận hành hiện trường và quản lý doanh nghiệp để đảm bảo hiệu quả hoạt động qua từng năm.
- Sowatco:
  - o Tập trung tối ưu hóa chi phí để nâng cao hiệu quả khai thác cảng hiện hữu cũng như hiệu quả dịch vụ vận chuyển đường thủy nội địa bằng sà lan.
  - o Chuẩn bị các phương án để tiếp quản và chính thức vận hành cảng VICT ngay sau hoàn tất giao dịch khi mua thêm 33% cổ phần trong liên doanh để nâng tỷ lệ sở hữu lên mức 70%.
  - o Tiếp tục nâng cấp, mở rộng cảng Long Bình giai đoạn 2 và đầu tư capex cho đội sà lan miền Bắc lẫn miền Nam để đáp ứng nhu cầu tăng thêm của thị trường.
  - o Thực hiện mở rộng, nâng cấp hoạt động kinh doanh cảng nội địa ở khu vực miền Bắc.
  - o Hoàn thiện thủ tục pháp lý cần thiết để tiến hành hoạt động xây dựng cảng Cần Thơ.

##### **2. Chuyển đổi nhân sự và tổ chức:**

Tiếp tục tái cấu trúc nhân sự và tổ chức nhằm đáp ứng cho việc chuyển đổi mô hình kinh doanh và nhu cầu phát triển trong tương lai của các công ty trong Tập đoàn Sotrans.

##### **3. Tái cấu trúc và tối ưu hóa tài sản:**

- Xây dựng phương án khai thác tối ưu tài sản.

- Chuyển đổi cơ cấu sở hữu và sử dụng tài sản hợp lý. Hoán chuyển tài sản giữa các đơn vị thành viên theo chức năng hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị và hạ tầng hiện đại phục vụ hoạt động khai thác và phát triển kinh doanh.
- Đẩy mạnh thanh lý các tài sản không nằm trong kế hoạch sử dụng của các công ty.

**4. Vận hành hiệu quả:**

- Tối ưu hóa vận hành bằng hệ thống qui trình, qui định chặt chẽ. Bên cạnh đó đẩy mạnh hệ thống quản lý và đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hoạt động logistics.
- Tiếp tục ứng dụng hệ thống phần mềm trong quản lý kinh doanh từng mảng dịch vụ cụ thể, tối ưu hóa việc theo dõi và quản lý liên tục. Cung cấp các công cụ trực quan, giúp đội ngũ vận hành và Ban điều hành đưa ra quyết định kịp thời dựa vào dữ liệu thời gian thực.

**5. Tích hợp kinh doanh:**

- Liên kết các đơn vị trong hệ thống, hình thành chuỗi dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu phát triển của khách hàng.
- Quản lý dịch vụ khách hàng thông qua quá trình theo dõi và vận chuyển xuyên suốt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*[Handwritten signature]*

**ĐẶNG VŨ THÀNH**

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Các thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất;

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính riêng năm 2025 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam như sau:

**I. Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán****1. Bảng cân đối kế toán riêng**

Đơn vị tính: đồng

| STT       | Chỉ tiêu              | Ngày 31/12/2025          | Ngày 01/01/2025          |
|-----------|-----------------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng tài sản</b>   | <b>1.947.362.699.626</b> | <b>1.729.299.601.157</b> |
| 1         | Tài sản ngắn hạn      | 151.409.224.192          | 128.100.202.018          |
| 2         | Tài sản dài hạn       | 1.795.953.475.434        | 1.601.199.399.139        |
| <b>II</b> | <b>Tổng nguồn vốn</b> | <b>1.947.362.699.626</b> | <b>1.729.299.601.157</b> |
| 1         | Nợ phải trả           | 128.491.797.876          | 125.218.098.321          |
| 2         | Vốn chủ sở hữu        | 1.818.870.901.750        | 1.604.081.502.836        |

## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2025  | Thực hiện 2024  |
|-----|----------------------|-----------------|-----------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 99.377.469.093  | 102.280.958.598 |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 31.526.328.212  | 34.508.820.599  |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 221.874.374.238 | 14.134.935.187  |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 217.439.179.059 | 10.964.323.904  |

## II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

### 1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

| STT       | Chỉ tiêu              | Ngày 31/12/2025          | Ngày 01/01/2025          |
|-----------|-----------------------|--------------------------|--------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tổng tài sản</b>   | <b>3.616.101.720.813</b> | <b>3.052.183.340.336</b> |
| 1         | Tài sản ngắn hạn      | 1.257.067.587.174        | 1.127.107.316.081        |
| 2         | Tài sản dài hạn       | 2.359.034.133.639        | 1.925.076.024.255        |
| <b>II</b> | <b>Tổng nguồn vốn</b> | <b>3.616.101.720.813</b> | <b>3.052.183.340.336</b> |
| 1         | Nợ phải trả           | 929.785.479.436          | 652.348.496.098          |
| 2         | Vốn chủ sở hữu        | 2.686.316.241.377        | 2.399.834.844.238        |

### 2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu             | Thực hiện 2025    | Thực hiện 2024    |
|-----|----------------------|-------------------|-------------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 2.589.232.733.593 | 2.454.337.015.222 |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 521.053.766.979   | 393.927.389.572   |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 381.338.839.187   | 264.790.063.050   |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 312.019.515.878   | 203.829.241.923   |

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên website của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam tại địa chỉ: [www.sotrans.com.vn](http://www.sotrans.com.vn)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc chi trả cổ tức năm 2025 và 2026

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/STG/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/05/2025;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 ngày 16/05/2025, ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã thông qua mức cổ tức năm 2024 và năm 2025 là 0% trên vốn điều lệ.

Trên cơ sở phân tích thấu đáo các chỉ số tài chính và nhu cầu vốn cho giai đoạn chuyển đổi chiến lược, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án không thực hiện chi trả cổ tức cho năm tài chính 2025 và dự kiến năm 2026 (tỷ lệ 0%/vốn điều lệ) với các lý do trọng yếu sau:

- **Tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm:** Ngành Logistics đang đứng trước ngưỡng cửa của sự thay đổi hạ tầng số và hạ tầng xanh. SOTRANS đang ưu tiên dành toàn bộ nguồn lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư vào các dự án mở rộng hệ thống cảng, hệ thống kho bãi hiện đại, nâng cấp năng lực vận tải đa phương thức và số hóa chuỗi cung ứng. Đây là các tài sản chiến lược giúp công ty duy trì vị thế dẫn đầu và tạo ra biên lợi nhuận cao hơn trong tương lai.
- **Tối ưu hóa cấu trúc tài chính và chi phí vốn:** Trong bối cảnh biến động của thị trường tài chính toàn cầu, việc duy trì một nền tảng vốn chủ sở hữu vững mạnh giúp Công ty giảm sự phụ thuộc vào nợ vay, tối ưu hóa chi phí tài chính. Điều này đặc biệt quan trọng để bảo vệ lợi ích của cổ đông trước các rủi ro hệ thống.
- **Gia tăng giá trị thặng dư dài hạn:** Công ty định hướng tích lũy nguồn lực để tạo ra sự đột phá về quy mô vốn và giá trị doanh nghiệp. Việc giữ lại lợi nhuận ở thời điểm này là sự chuẩn bị cần thiết cho các hoạt động mua bán, sáp nhập (M&A) và hợp tác chiến lược nhằm mở rộng thị phần tại các khu vực kinh tế trọng điểm.

Do đó, để đảm bảo an toàn tài chính và duy trì khả năng thanh khoản, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua việc:

- Cổ tức năm 2025 và năm 2026: với tỷ lệ 0% trên vốn điều lệ.
- Dự kiến từ năm 2027, Công ty sẽ căn cứ tình hình tài chính, hiệu quả sản xuất kinh doanh và cân đối dòng tiền, nguồn vốn để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, xem xét cổ tức phù hợp, đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông và định hướng phát triển của doanh nghiệp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận  
và trích lập các quỹ năm 2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

| STT | Các chỉ tiêu  | ĐVT  | Kế hoạch 2025          | Thực hiện 2025         | Tỷ lệ      |
|-----|---|------|------------------------|------------------------|------------|
| 1   | Tổng doanh thu  | Đồng | 3.561.784.976.250      | 2.589.232.733.593      | 73%        |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế  | "    | 373.766.741.963        | 381.338.839.187        | 102%       |
| 3   | <b>Lợi nhuận sau thuế</b>                                     | "    | <b>314.747.707.060</b> | <b>312.019.515.878</b> | <b>99%</b> |
| 4   | <b>Phân phối lợi nhuận sau thuế:</b>                          | "    | <b>6.294.954.141</b>   | <b>6.240.390.317</b>   | <b>99%</b> |
| 4.1 | Trích quỹ Đầu tư & Phát triển (0,5% LNST hợp nhất)            |      | 1.573.738.535          | 1.560.097.579          | 99%        |
| 4.2 | Trả cổ tức (0%)   |      | -                      | -                      |            |
| 4.3 | Thưởng cho HĐQT nếu đạt hoặc vượt kế hoạch (1% LNST hợp nhất) | "    | 3.147.477.071          | 3.120.195.159          | 99%        |
| 4.4 | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,5% LNST hợp nhất)          | "    | 1.573.738.535          | 1.560.097.579          | 99%        |
| 5   | <b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>              | "    | <b>308.452.752.919</b> | <b>305.779.125.516</b> | <b>99%</b> |
| 6   | Thù lao HĐQT  | "    | 1.500.000.000          | 1.284.000.000          | 86%        |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các chỉ tiêu kế hoạch tài chính chủ yếu năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đã được kiểm toán;
- Căn cứ hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty và nhu cầu khách hàng 2026,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026 như sau:

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng:

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chi tiêu             | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | Tăng trưởng |
|-----|----------------------|----------------|---------------|-------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 99.377         | 128.619       | 129%        |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 31.526         | 35.000        | 111%        |
|     | %doanh thu           | 32%            | 27%           |             |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 221.874        | 3.711         | 2%          |
|     | %doanh thu           | 223%           | 3%            |             |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 217.439        | 2.900         | 1%          |
|     | %doanh thu           | 219%           | 2%            |             |

### 2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Đơn vị tính: triệu đồng

| STT | Chi tiêu             | Thực hiện 2025 | Kế hoạch 2026 | Tăng trưởng |
|-----|----------------------|----------------|---------------|-------------|
| 1   | Tổng Doanh thu       | 2.589.233      | 3.402.106     | 131%        |
| 2   | Lợi nhuận gộp        | 521.054        | 674.415       | 129%        |
|     | %doanh thu           | 20%            | 20%           |             |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | 381.339        | 451.695       | 118%        |
|     | %doanh thu           | 15%            | 13%           |             |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | 312.020        | 382.531       | 123%        |
|     | %doanh thu           | 12%            | 11%           |             |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu VT.



## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ danh sách các công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước;
- Căn cứ nhu cầu kiểm toán của Công ty, nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động kinh doanh, minh bạch tài chính, kiểm soát rủi ro và mang lại giá trị cho các bên liên quan,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026 của SOTRANS như sau:

### 1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Chọn một đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết.
- Là một trong những công ty kiểm toán Việt Nam hoặc quốc tế hàng đầu; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có nhiều kinh nghiệm kiểm toán các BCTC trong lĩnh vực Logistics – Dịch vụ kho bãi – Vận tải theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) và Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IFRS).
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán trên cơ sở xem xét các văn bản chào phí kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

### 2. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2026 như sau:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH PwC Việt Nam

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

**TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng Hội đồng quản trị năm 2025 và năm 2026

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2026 thông qua việc trả thù lao, phụ cấp, thưởng HĐQT năm 2025 và năm 2026 như sau:

**1. Báo cáo tình hình chi trả thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT năm 2025:**

**1.1. Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025:**

- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025 được ĐHĐCĐ phê duyệt: 1.500.000.000 đồng.
- Tổng thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2025 đã chi trả: 1.284.000.000 đồng.

**1.2. Mức thưởng cho HĐQT năm 2025:**

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (theo báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán): 312.019.515.878 đồng, đạt 99% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua.

Năm 2025, mặc dù chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế đạt **99%** kế hoạch do những biến động về chính sách tài khóa và chi phí thuế phát sinh ngoài dự kiến, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt mức thưởng dựa trên các nỗ lực mang tính nền tảng và kết quả thực chất sau:

- **Hiệu quả vận hành vượt trội (Lợi nhuận trước thuế đạt 102%):** Kết quả Lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch (102%) là minh chứng rõ nét nhất cho năng lực quản trị và chỉ đạo quyết liệt của HĐQT trong việc tối ưu hóa chuỗi giá trị logistics. Việc duy trì biên lợi nhuận gộp ổn định trong bối cảnh chi phí đầu vào biến động cho thấy khả năng kiểm soát rủi ro vận hành ở mức xuất sắc.



## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng, giao dịch  
giữa Công ty với các Công ty thành viên/người có liên quan

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh thực tế,

Trên thực tiễn triển khai hoạt động kinh doanh, nhằm nâng cao hiệu quả, sự tăng trưởng hoạt động và lợi ích cho toàn bộ các cổ đông của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (Sotrans), thì Sotrans có các hợp đồng, giao dịch với các công ty thành viên và/hoặc giữa Sotrans với người có liên quan của người có liên quan theo qui định của Luật Doanh nghiệp.

Do vậy, để đảm bảo theo các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ, quy chế hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

1. Kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Sotrans với bên có liên quan trong năm 2025: chi tiết được trình bày trong Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025.

2. Trình các nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch giữa Sotrans với bên có liên quan năm 2026 (theo phụ lục đính kèm) như sau:

Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Sotrans”) với bên có liên quan (theo phụ lục đính kèm) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 và quy định pháp luật khác nếu có). Đối với các hợp đồng có bản chất và giá trị thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhưng trong trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều là người có liên quan của các đối tác ký hợp đồng/giao dịch, cụ thể như sau:

2.1 Đối tác ký hợp đồng/giao dịch với Sotrans theo danh sách tại **Phụ lục 1** kèm theo Tờ trình này, bao gồm:

- a) Công ty con, công ty liên kết của Sotrans;
- b) Cổ đông lớn của Sotrans;



## DANH SÁCH CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

(đính kèm theo Tờ trình số 07/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam)

| STT | Bên liên quan  | Mã số thuế | Mối quan hệ                        |
|-----|--|------------|------------------------------------|
| 1   | Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics                             | 0315428529 | Công ty con                        |
| 2   | Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng Sotrans                        | 0313558071 | Công ty con                        |
| 3   | Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex                | 0400101901 | Công ty con                        |
| 4   | Công ty CP Cảng Miền Nam                                       | 0313440288 | Công ty con                        |
| 5   | Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam                            | 0300447173 | Công ty con                        |
| 6   | Công ty Cổ phần Sowatco Tri Phương                             | 2301257330 | Công ty con                        |
| 7   | Công ty Cổ phần Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy Cần Thơ  | 1800278775 | Công ty con                        |
| 8   | Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam | 0303143409 | Công ty con                        |
| 9   | Công ty Cổ phần Xây Lắp Công Trình                             | 0300441118 | Công ty con                        |
| 10  | Công ty Cổ phần Cảng Mekong – Cần Thơ                          | 0318650987 | Công ty con                        |
| 11  | Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp Vận Số 1                    | 0300602277 | Công ty liên doanh, liên kết       |
| 12  | Công ty TNHH Phát triển Bất động sản SORECO                    | 0312576215 | Công ty liên doanh, liên kết       |
| 13  | Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Đường thủy Miền Nam           | 0303215396 | Công ty liên doanh, liên kết       |
| 14  | Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier               | 0313877800 | Công ty liên doanh, liên kết       |
| 15  | Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai                                  | 3600334112 | Công ty liên doanh, liên kết       |
| 16  | Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL                                   | 0301909173 | Công ty mẹ tối cao                 |
| 17  | Công ty TNHH North Star Logistics                              | 0315295082 | Công ty con của công ty mẹ tối cao |
| 18  | Công ty TNHH Logistics Techhub                                 | 0312952685 | Công ty con của công ty mẹ tối cao |
| 19  | Công ty TNHH Viet Air Consol                                   | 0314232322 | Công ty con của công ty mẹ tối cao |

|    |   |            |   |
|----|---|------------|---|
| 20 | Công ty TNHH ITL Bình Dương                       | 3702650075 | Công ty con của công ty mẹ tối cao                  |
| 21 | Công ty TNHH Dịch vụ Á Châu                       | 0305175477 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ tối cao |
| 22 | Công ty Cổ phần ITL Aviation Logistics            | 0317795669 | Công ty con của công ty mẹ tối cao                  |
| 23 | Công ty Cổ phần ITL Logistics                     | 0303852860 | Công ty con của công ty mẹ tối cao                  |
| 24 | PSA Cargo Solutions Vietnam Investment Pte. Ltd   | 202217290M | Cổ đông lớn   |
| 25 | Công ty TNHH Một Thành Viên ITL Logistics Đà Nẵng | 0401969722 | Công ty cùng tập đoàn                               |
| 26 | Công ty TNHH ITL Global                           | 0314499774 | Công ty liên doanh của công ty mẹ                   |
| 27 | Công ty Cổ phần Seino-ITL Logistics               | 0311253204 | Công ty cùng tập đoàn                               |
| 28 | Công ty Cổ phần ITL Freight Management            | 0318190916 | Công ty cùng tập đoàn                               |
| 29 | Công ty TNHH ITL VSIP                             | 0317203224 | Công ty cùng tập đoàn                               |
| 30 | Công ty TNHH Giao nhận Viet Trans Link            | 0313469086 | Công ty con của công ty mẹ                          |
| 31 | Công ty cổ phần Integrated Logistics Vela         | 0317495707 | Công ty con của công ty mẹ                          |
| 32 | Công ty TNHH Air cargo Logistics Việt Nam         | 0311022133 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ         |
| 33 | Công ty TNHH Dịch vụ Đông Dương                   | 0304820928 | Công ty con của công ty mẹ                          |
| 34 | Công ty TNHH Đại Lý Toàn Cầu                      | 0306320783 | Công ty con của công ty mẹ                          |
| 35 | Công ty TNHH Logistics MLC ITL                    | 0310914187 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ         |
| 36 | Công ty TNHH SEKO Logistics (Việt Nam)            | 0317187893 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ         |
| 37 | Công ty TNHH BDP Quốc tế (Vietnam)                | 0309950536 | Công ty con của cổ đông lớn                         |

|    |  |            |   |
|----|--|------------|---|
| 38 | Công ty TNHH Cảng Quốc Tế SP-PSA                 | 3500774906 | Công ty liên doanh của cổ đông lớn          |
| 39 | Công ty cổ phần Logistics Mekong-Cần Thơ         | 0318643676 | Công ty con của công ty mẹ                  |
| 40 | Công ty cổ phần GogoX                            | 0316976133 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ |
| 41 | Công ty cổ phần Hàng không Bắc Nam (NSAS)        | 0102547747 | Công ty con của công ty mẹ                  |
| 42 | Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Kỳ                    | 0101619639 | Công ty cùng tập đoàn                       |
| 43 | Công ty TNHH MTV Golden North Star Investment    | 0310758587 | Công ty con của công ty mẹ                  |
| 44 | Công Ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật Techcom | 3703115786 | Công ty cùng tập đoàn                       |
| 45 | Công ty TNHH Liên danh BNX - Vietranstimex       | 0305664830 | Công ty liên doanh                          |
| 46 | Công ty cổ phần Tư vấn và Dịch vụ An Huy         | 0103991754 | Công ty con của công ty mẹ                  |
| 47 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Miền Nam        | 0313060310 | Công ty liên kết                            |
| 48 | Công ty TNHH CEVA Logistics (Việt Nam)           | 0311967720 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ |
| 49 | Công ty cổ phần Trans Pacific Việt Nam           | 0316746644 | Công ty liên doanh, liên kết của công ty mẹ |

## TỜ TRÌNH

V/v Hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh, hủy đăng ký chứng khoán tại VSDC do không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP,
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BTC ngày 05/05/2025;
- Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;
- Căn cứ công văn của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước số 7175/UBCK-GSDC ngày 06/11/2025 v/v thông báo không đáp ứng điều kiện công ty đại chúng;
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế,

### I. Thông tin về Công ty đại chúng:

- Tên công ty : Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam
- Địa chỉ trụ sở chính : 1B Hoàng Diệu, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh
- Vốn điều lệ : 982.533.570.000 đồng
- Mã chứng khoán : STG
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần
- Sàn giao dịch : HSX

## II. Thực trạng về cơ cấu cổ đông:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được sửa đổi bổ sung: “*Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên, có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải cổ đông lớn nắm giữ.*”

Tính đến ngày 16/03/2026 (theo danh sách chốt cổ đông của VSDC), cơ cấu cổ đông của Công ty hiện nay như sau:

- Cổ đông lớn nắm giữ: **99,318%** vốn điều lệ.
- Số lượng cổ đông không phải cổ đông lớn: **520** cổ đông, nắm giữ: **0,682%** vốn điều lệ.
- Tổng số cổ phần lưu hành: **98.253.357** cổ phần (**100%**).

Như vậy cơ cấu cổ đông của Công ty không đáp ứng điều kiện “*có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.*” và do đó, **không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng (“CTĐC”)** theo quy định của pháp luật.

Theo kế hoạch phát triển dài hạn của Công ty cũng như định hướng của các Cổ đông lớn của Công ty, các Cổ đông lớn của Công ty chưa có kế hoạch thoái vốn để giảm tỷ lệ sở hữu tại Công ty, và đồng thời, Công ty cũng chưa có kế hoạch phát hành tăng vốn ra công chúng để đảm bảo đáp ứng điều kiện nêu trên đối với công ty đại chúng.

Việc duy trì cơ cấu cổ đông tập trung như hiện nay nhằm đảm bảo sự hiệu quả, thống nhất trong công tác quản trị và điều hành, tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty với mục tiêu cuối cùng là nhằm gia tăng giá trị dài hạn của Công ty và giá trị dài hạn cho các cổ đông của Công ty.

## II. Nội dung trình ĐHĐCĐ thông qua:

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua việc:

- 1. Thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng:** Công ty sẽ thực hiện thủ tục thông báo và hủy đăng ký tư cách CTĐC với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) do không đáp ứng điều kiện quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán.
- 2. Thông qua việc hủy niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX):** theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 19/2025/TT-BTC thì trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của UBCKNN về việc hủy tư cách công ty đại chúng, Công ty phải thực hiện thủ tục hủy niêm yết toàn bộ cổ phiếu (Mã chứng khoán: STG) đang niêm yết trên HSX theo quy định của pháp luật. Do vậy, sau khi được UBCKNN chấp thuận hủy tư cách Công ty đại chúng, STG sẽ tiếp tục thực hiện hủy niêm yết cổ phiếu trên SGDCK Tp.HCM.

**3. Thông qua việc hủy đăng ký, lưu ký chứng khoán tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC):** Sau khi hoàn tất việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy niêm yết chứng khoán tại SGDCK Tp.HCM, Công ty sẽ thực hiện thủ tục hủy đăng ký chứng khoán tập trung tại VSDC để chuyển sang quản lý sổ đăng ký cổ đông nội bộ.

**4. Phương án bảo vệ quyền lợi cổ đông:** HĐQT cam kết thực hiện đúng quy định pháp luật về việc bảo vệ quyền lợi cổ đông sau khi Công ty thực hiện hủy tư cách công ty đại chúng, hủy niêm yết cổ phiếu tại SGDCK Tp.HCM và hủy đăng ký chứng khoán tập trung tại VSDC.

- Đảm bảo cổ đông vẫn được thực hiện đầy đủ các quyền theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Trường hợp có cổ đông có nhu cầu chuyển nhượng, Công ty hoặc HĐQT sẽ hỗ trợ kết nối và tạo điều kiện thuận lợi để các cổ đông hoàn tất giao dịch chuyển nhượng cổ phần, với điều kiện là các điều khoản về việc chuyển nhượng cổ phần là thỏa thuận giữa các cổ đông hoặc giữa cổ đông với các nhà đầu tư.

### III. Ủy quyền thực hiện:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT (và HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng Giám đốc) thực hiện các công việc sau:

1. Thực hiện toàn bộ thủ tục cần thiết để hoàn tất các nội dung tại mục II. nêu trên.
2. Bao gồm nhưng không giới hạn:
  - + Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ theo yêu cầu cơ quan quản lý;
  - + Xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục và làm việc với UBCKNN, HSX và VSDC;
  - + Quyết định thời gian triển khai;
  - + Giải trình các vấn đề phát sinh theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.
3. Chỉnh sửa, bổ sung các phương án có liên quan để đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tối ưu lợi ích của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:  
- Cổ đông;  
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TRẦN TUẤN ANH**

## TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động,  
Quy chế nội bộ về quản trị công ty, và Quy chế hoạt động của HĐQT

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026  
Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng; Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP,
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;
- Căn cứ Nghị định 05/2019/NĐ-CP quy định về kiểm toán nội bộ;
- Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan;
- Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế,

Nhằm đáp ứng yêu cầu sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp những quy định pháp luật mới tại các văn bản sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.
2. Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kho Vận Miền Nam theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung như nêu tóm tắt tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này.

Đại hội đồng cổ đông giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị ban hành, chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm đăng ký Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu pháp luật có yêu cầu) và công bố thông tin.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- Lưu VT.



**PHỤ LỤC 01**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**  
*(kèm theo Tờ trình số 09/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản  | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|---|---|--|--|
| 1   | Biểu tượng công ty tại: trang bìa điều lệ; phần đầu trang mỗi trang; Khoản 1 Điều 2 |  <p>The current logo features a stylized 'S' with a globe and the text 'SOTRANS We make it simple!'. Below it are four service icons: Warehouseing, Petroleum Trading, International freight forwarder, and Inland clearance depot (ICD). A smaller version of the logo is shown at the bottom.</p> |  <p>The proposed logo features the word 'SOTRANS' in a bold, red, sans-serif font, with the tagline 'Moving forward together' in a smaller, blue font below it.</p>   | Cập nhật lại logo mới của Công ty  |
| 2   | Khoản 3 Điều 2  | <p>Địa chỉ trụ sở chính : 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam<br/> Điện thoại: (84-28) 6268 5858<br/> Fax: (84-28) 3826 6593<br/> E-mail: <a href="mailto:info@sotrans.com.vn">info@sotrans.com.vn</a><br/> Website: <a href="http://www.sotrans.com.vn">www.sotrans.com.vn</a></p>   | <p>Địa chỉ trụ sở chính : Số 1B đường Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.<br/> Điện thoại: (84-28) 7308 3838<br/> E-mail: <a href="mailto:info@sotransgroup.vn">info@sotransgroup.vn</a><br/> Website: <a href="http://www.sotransgroup.vn">www.sotransgroup.vn</a></p> | Cập nhật lại địa chỉ hành chính mới sau theo GPKD mới<br>Cập nhật lại thông tin liên hệ mới của công ty, bỏ nội dung fax vì không còn sử dụng nhiều. |
| 3   | Điểm c Khoản 1 Điều 1   | "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;   | "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung năm 2022, 2025 và được hợp nhất tại Văn  | Bổ sung nội dung cập nhật Luật mới nhất tính tới thời điểm hiện tại  |

| STT | Điều khoản  | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|---|---|---|--|
|     |   |   | bản hợp nhất số 67/VBHN-VPQH ngày 15 tháng 8 năm 2025 bởi Văn phòng Quốc Hội;   |  |
| 4   | Điểm d Khoản 1 Điều 1   | “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; | “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, sửa đổi bổ sung năm 2024 và được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025 bởi Văn phòng Quốc Hội;  | Bổ sung nội dung cập nhật Luật mới nhất tính tới thời điểm hiện tại                    |
| 5   | Điểm f Khoản 1 Điều 1 và các vị trí khác có sử dụng thuật ngữ trong Điều lệ | “Người điều hành doanh nghiệp”<br>“Người điều hành khác”  | “Người quản lý doanh nghiệp”<br>“Người quản lý khác”  | Sửa đổi để chuẩn hóa phù hợp với định nghĩa của Luật doanh nghiệp.                     |
| 6   | Điểm m Khoản 1 Điều 1   | [Không có]  | m. “Chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp” là cá nhân được quy định tại khoản 35 Điều 4 Luật Doanh Nghiệp. Công ty thu thập, cập nhật, lưu giữ thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp theo quy định pháp luật (nếu có) và cung cấp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu; | Luật Doanh nghiệp cập nhật thêm định nghĩa, bổ sung để đảm bảo theo Luật Doanh nghiệp. |
| 7   | Khoản 9 Điều 3  | [Không có]  | 9. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm theo quy định của Điều này.  | Bổ sung để cập nhật theo Luật Doanh nghiệp, quy định thêm và làm rõ trách nhiệm        |

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung                                      |
|-----|------------------------|--|--|---|
|     |                        |  |  | của đại diện pháp luật công ty                                      |
| 8   | Điểm d Khoản 3 Điều 12 | d. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;                                     | d. Yêu cầu Hội đồng quản trị kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, <b>số thẻ Căn cước, số Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân</b> hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; | Sửa đổi để phù hợp duyệt quy định Luật doanh nghiệp, Luật căn cước. |
| 9   | Điểm d Khoản 3 Điều 14 | d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên | d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, <b>số Thẻ Căn cước, số Thẻ căn cước công dân/Căn cước, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân</b> hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn                      | Sửa đổi để phù hợp duyệt quy định Luật doanh nghiệp, Luật căn cước. |

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung                         |
|-----|------------------------|---|---|--|
|     |                        | <p>quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền;</p>   | <p>cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền;</p>   |  |
| 10  | Điểm b Khoản 4 Điều 14 | <p>b.Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p> | <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có <b>quyền đại diện Công ty</b> triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại <b>Khoản 4a</b> Điều 140 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>Tất cả chi phí <b>hợp lý</b> cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p> | Bổ sung để phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2025 Điều 140 |

| STT | Điều khoản                   | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|------------------------------|--|--|---|
| 11  | Điều q<br>Khoản 2<br>Điều 15 | Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;         | Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác mà công ty và tổ chức ( <b>trừ trường hợp tổ chức là cổ đông của công ty đại chúng quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020</b> ) là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Điều lệ này;             | Sửa đổi để làm rõ nghĩa, và bổ sung theo Nghị định 245/2025/NĐ-CP đối với NĐ 155/2020/NĐ-CP |
| 12  | Điều a<br>Khoản 2<br>Điều 18 | Chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; | Chuẩn bị danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. <b>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập ra dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty.</b> Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; | Sửa đổi để làm rõ nội dung và bổ sung theo Điều 141 Luật Doanh Nghiệp                       |
| 13  | Khoản 5<br>Điều 27           | Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-   | Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số  | Bổ sung nội dung để làm rõ việc cập nhật quy định Luật                                      |

| STT | Điều khoản              | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|-------------------------|--|---|--|
|     |                         | CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.  | 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, <b>sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 11 tháng 09 năm 2025</b>  |  |
| 14  | Điểm i Khoản 15 Điều 30 | <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực.</p> <p>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> | <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <b>và đồng ý thông qua biên bản họp</b> và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></p> <p>Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p><b>Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau.</b></p> | Bổ sung nội dung cập nhật theo khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp 2025 |

| STT | Điều khoản      | Nội dung hiện hành | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung   |
|-----|-----------------|--------------------|--|--|
|     |                 |                    | Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.  |  |
| 15  | Khoản 8 Điều 42 | [Không có]         | <b>8. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</b> | Bổ sung điều khoản được sửa đổi bổ sung bởi khoản 83 Điều 1 NĐ 245/2025NĐ-CP |

**PHỤ LỤC 02**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM**  
*(kèm theo Tờ trình số 09/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản     | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung                     |
|-----|----------------|---|---|--|
| 1   | Khoản 1 Điều 1 | 1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Công ty”) được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Luật Chứng khoán năm 2019; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng; Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; Điều lệ Công ty và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty phù hợp với điều kiện của Việt Nam, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty và góp phần lành mạnh hoá nền kinh tế. | 1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam (“Công ty”) được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, <b>sửa đổi bổ sung năm 2022, 2025 và được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 67/VBHN-VPQH ngày 15 tháng 8 năm 2025 bởi Văn phòng Quốc Hội</b> ; Luật Chứng khoán năm 2019, <b>sửa đổi bổ sung năm 2024 và được hợp nhất tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025 bởi Văn phòng Quốc Hội</b> ; Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng, <b>sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 11 tháng 09 năm 2025</b> ; Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành; Điều lệ Công ty và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty phù hợp với điều kiện của Việt Nam, nhằm đảm bảo sự phát triển bền | Sửa đổi để phù hợp với việc cập nhật các luật mới. |

| STT | Điều khoản   | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|--|---|--|---|
|     |  |   | vững của Công ty và góp phần lành mạnh hoá nền kinh tế.  |   |
| 2   | Điểm d Khoản 1 Điều 4 và tất cả các vị trí khác trong Quy chế có sử dụng thuật ngữ: “Người điều hành doanh nghiệp” hoặc “người điều hành khác” | d. Người điều hành doanh nghiệp: là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.<br><br>Thuật ngữ “người điều hành doanh nghiệp”<br><br>Thuật ngữ “người điều hành khác” | d. Người <b>quản lý</b> doanh nghiệp: là <b>Tổng giám đốc/Giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Phó tổng giám đốc hoặc vị trí khác tương đương, Kế toán trưởng/Giám đốc tài chính hoặc vị trí khác tương đương, và các chức danh quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;</b><br><br>Thuật ngữ “người <b>quản lý</b> doanh nghiệp”<br><br>Thuật ngữ “người <b>quản lý</b> khác” | Sửa đổi chuẩn hóa thuật ngữ đúng theo Khoản 24 Điều 4 Luật doanh nghiệp |
| 3   | Điểm b Khoản 2 Điều 22   | b. Ít nhất hai (02) thành viên điều hành Hội đồng quản trị;   | b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;  | Sửa đổi để phù hợp với quy định Luật doanh nghiệp và Điều lệ            |
| 4   | Điểm c Khoản 15 Điều 22  | Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực.                  | Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <b>và đồng ý thông qua biên bản</b> họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định nêu trên thì biên bản này có hiệu lực. <b>Biên bản họp ghi rõ</b>  | Sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 158 Luật doanh nghiệp 2025       |

| STT | Điều khoản | Nội dung hiện hành | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung |
|-----|------------|--------------------|---|--------------------------------|
|     |            |                    | <p>việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p> |                                |

**PHỤ LỤC 03**  
**V/V TÓM TẮT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẠN MIỀN NAM**  
*(kèm theo Tờ trình số 09/STG/TTr-HĐQT ngày 01/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty)*

| STT | Điều khoản                                      | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|---|--|---|---|
| 1   | Khoản 3 Điều 3                                  | [Không có]   | <b>3. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</b>  | Sửa đổi căn cứ khoản 80 Điều 1 NĐ 245/2025/NĐ-CP đối với NĐ 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về Luật Chứng khoán. |
| 2   | Điểm b Khoản 1 Điều 13                          | b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;  | b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;  | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.  |
| 3   | Điểm d Khoản 1 Điều 13 & Điểm e Khoản 1 Điều 13 | d.Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;<br>e.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.   | d.Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.   | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.  |
| 4   | Khoản 2 Điều 13 và Điểm e Khoản 2 Điều 13       | 2.Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban | 2.Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.  |

| STT | Điều khoản      | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa  | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung                                 |
|-----|-----------------|--|--|--|
|     |                 | <p>Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</p> <p>e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát</p> | <p>thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;</p> <p><b>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.</b></p> <p>e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị;</p> |  |
| 5   | Khoản 3 Điều 13 | [Không có]   | <b>3.Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật doanh nghiệp có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại.</b>  | Bổ sung nội dung theo khoản 4a Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2025 |

| STT | Điều khoản             | Nội dung hiện hành   | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|------------------------|--|---|---|
| 6   | Điểm a Khoản 3 Điều 15 | a.Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;  | a.Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;  | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.              |
| 7   | Khoản 2 Điều 17        | 2.Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | 2.Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự <b>và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b> | Điều chỉnh nội dung theo quy định của khoản 2 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2025 |
| 8   | Điểm d Khoản 1 Điều 18 | d. Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.  | [không có]  | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.              |
| 9   | Khoản 2 Điều 18        | 2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai  | [không có]  | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.              |

| STT | Điều khoản      | Nội dung hiện hành  | Đề xuất chỉnh sửa   | Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung  |
|-----|-----------------|---|---|---|
|     |                 | mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác  |   |   |
| 10  | Khoản 3 Điều 18 | 3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này. | 2. Báo cáo quy định tại các khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này. | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý và điều hành của Công ty.  |
| 11  | Điều 22         | Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc (Giám đốc) và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.  | Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và <b>những người quản lý doanh nghiệp khác</b> thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.   | Sửa đổi để phù hợp với mô hình quản lý, điều hành của Công ty đồng thời phù hợp với định nghĩa của Luật doanh nghiệp. |